

Số: 03/2025/QĐST-LĐ

Tân Uyên, ngày 09 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

**V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Hiền.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:* Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 79/2024/TLST-VLĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 01/2025/QĐST-LĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Ông Lê Vũ P, sinh năm 1992; địa chỉ liên hệ: số E, K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của ông Lê Vũ P:* bà Nguyễn Ngọc Mai T, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: số F, T, phường T, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền; có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của ông Lê Vũ P:* ông Đỗ Xuân T1, là Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Chí T2, sinh năm 1992; địa chỉ liên hệ: nhà trọ Nguyễn Ngọc N, tổ H, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Công ty TNHH Một thành viên C1; địa chỉ trụ sở: số E, đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Thanh T3; có đơn xin vắng mặt.

3. Bảo hiểm Xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường Đ, khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:**

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết, ông Lê Vũ Phương trình B:

Ông Lê Vũ P làm việc tại Công ty TNHH P1 tại địa chỉ: D, quốc lộ A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 6 năm 2010 đến tháng 3 năm 2023. Công ty có tham gia bảo hiểm xã hội cho ông P trong thời gian làm việc tại Bảo hiểm xã hội quận B với mã bảo hiểm xã hội số: 7910236162, đã chốt sổ BHXH.

Sau khi nghỉ việc tại Công ty TNHH P1, ông P liên hệ với Bảo hiểm xã hội quận B để rút tiền bảo hiểm xã hội thì được cơ quan bảo hiểm xã hội cung cấp thông tin là ông P có thời gian đóng bảo hiểm xã hội trùng với 01 người cùng tên Lê Vũ P, sinh 1991 (CMND số: 381581044) làm việc tại Công ty TNHH Một thành viên C1; chỉ trụ sở: số E, đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Thời gian trùng là từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011, tham gia bảo hiểm tại Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương với mã BHXH số: 7409005051.

Nguyên nhân trùng hồ sơ bảo hiểm xã hội là do ông P cho ông Đặng Chí T2, sinh ngày 01/01/1992 là bạn mượn giấy hẹn lấy chứng minh nhân dân của ông P (số: 381581044, nay là CCCD số: 096092000872) để đi xin việc làm do lúc đó ông T2 chưa làm chứng minh nhân dân. Sau khi mượn giấy hẹn lấy chứng minh nhân dân của ông P thì ông T2 đã sửa lại năm sinh của ông P thành năm 1991. Do vậy trên hệ thống bảo hiểm thể hiện năm sinh của ông Lê Vũ P là năm 1991 nhưng số CMND của ông P thì không thay đổi (CMND số 381581044).

Để đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm cho P thì ông P đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa ông Lê Vũ P, sinh năm 1991 và Công ty TNHH Một thành viên C1 (thời gian làm việc từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011) bị vô hiệu mà người thực tế làm việc tại công ty là ông Đặng Chí T2; không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí T2 trình bày:

Ông T2 và ông Lê Vũ P có quan hệ là bạn bè. Khoảng tháng 5 năm 2008 ông T2 theo người thân lên tỉnh Bình Dương để xin việc làm. Do lúc đó ông T2 chưa làm chứng minh nhân dân nên ông T2 đã mượn giấy hẹn lấy chứng minh nhân dân của ông Lê Vũ P, sinh ngày 09/8/1992 (do ông P mới đi làm chứng minh nhân dân) để xin việc làm tại Công ty TNHH Một thành viên C1; địa chỉ trụ sở: số E, đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Thời điểm xin việc làm thì ông T2 mới 16 tuổi nhưng công ty chỉ nhận người lao động đủ 17 tuổi trở lên nên ông T2 đã đến tiệm phô tô (không nhớ cụ thể địa chỉ) nhờ sửa lại năm sinh (năm 1991) trên giấy hẹn lấy chứng minh nhân dân của ông P. Sau đó, khoảng tháng 5/2008, ông T2 giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Một thành viên C1 và làm việc tại công ty từ thời điểm đó cho đến tháng 02/2011 thì nghỉ việc. Công ty T4 cho ông T2 tại Bảo hiểm xã hội thành phố T từ tháng 01 năm 2009 cho đến khi nghỉ việc (tháng 02/2011). Do ông T2 nghỉ việc đột ngột, không báo trước cho công ty nên công ty không ban hành quyết định nghỉ việc đối với ông T2 và ông T2 cũng chưa rút tiền bảo hiểm xã hội.

Thời điểm ông T2 lấy thông tin nhân thân của ông P để đi xin việc làm thì ông P đang làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không biết thông tin cụ thể nơi làm việc. Ông T2 không biết việc sử dụng chứng minh nhân dân, thông tin của người khác để giao kết hợp đồng lao động là vi phạm pháp luật.

Để đảm bảo quyền lợi cho ông P thì ông T2 đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa ông Lê Vũ P, sinh năm 1991 và Công ty TNHH Một thành viên C1 (thời gian làm việc từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011) bị vô hiệu mà người thực tế làm việc tại công ty là ông Đặng Chí T2; không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương (viết tắt là BHXH) trình bày:* qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của ông Lê Vũ P, sinh năm 1991, số CMND: 381581044 (số CCCD: 096092000872) được Công ty TNHH Một thành viên C1 tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN), với mã số BHXH 7409005051 từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011. Đã xác nhận quá trình đóng BHXH, BHTN, BHTNLD-BNN. Chưa hưởng BHXH một lần, chưa hưởng BHTN. Về các yêu cầu của ông Huỳnh Văn C, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Một thành viên C1 do bà Trần Thị L đại diện trình bày:* từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 02 năm 2011, Công ty TNHH Một thành viên C1 có nhận ông Lê Vũ P, sinh năm 1991, số CMND: 381581044 vào làm việc tại Công ty và có tham gia bảo hiểm xã hội cho ông P trong thời gian nêu trên tại Bảo hiểm xã hội thành phố T với mã BHXH số: 7409005051. Hiện công ty không còn lưu giữ hồ sơ lao động của ông P mà chỉ còn thông tin trên máy tính. Công ty đề nghị Tòa án giải quyết việc lao động theo quy định pháp luật và xin được vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ việc nêu trên.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết việc lao động Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết việc lao động: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa ông Lê Vũ P, sinh năm 1991 (do ông Đặng Chí T2, sinh năm 1992 trực tiếp làm việc) và Công ty TNHH Một thành viên C1, thời gian làm việc từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011 bị vô hiệu của người yêu cầu ông Lê Vũ P là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: ông Lê Vũ P có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Hợp đồng được giao kết và thực hiện tại Công ty TNHH Một thành

viên C1; địa chỉ trụ sở: số E, đường Đ, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 33 và điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí T2, Công ty TNHH Một thành viên C1 và Bảo hiểm xã hội thành phố T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo các khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Quá trình tố tụng các đương sự khai thống nhất: trong thời gian từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 02 năm 2011, người lao động tên Lê Vũ P, sinh năm 1991, số CMND: 381581044 (số CCCD: 096092000872) được Công ty TNHH Một thành viên C1 tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 7409005051. Quan hệ lao động giữa Công ty TNHH Một thành viên C1 và ông Lê Vũ P phát sinh từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 02 năm 2011. Tuy nhiên, ông Lê Vũ P và ông Đặng Chí T2 thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Một thành viên C1 và thực tế làm việc tại công ty là ông Đặng Chí T2 chứ không phải ông Lê Vũ P. Do ông Đặng Chí T2 chưa đủ tuổi giao kết hợp đồng lao động nên đã mượn giấy hện chứng minh nhân dân của ông Lê Vũ P để đi làm việc. Trình bày của ông Đặng Chí T2 và ông Lê Vũ P phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội, cụ thể trong thời gian từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011, ông Lê Vũ P, số CMND: 381581044 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Một thành viên C1.

[3.2] Xét thấy, việc ông Đặng Chí T2 sử dụng chứng minh nhân dân của ông Lê Vũ P để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Một thành viên C1 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[3.3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố T đã cung cấp thông tin: ông Lê Vũ P, số CMND: 381581044 được Công ty TNHH Một thành viên C1 tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011 nhưng thời gian đóng đóng bảo hiểm xã hội bị trùng là từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2011. Do đó, ông Lê Vũ P yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH Một thành viên C1 với ông Lê Vũ P thời gian tháng 01/2009 đến tháng 02/2011 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp



luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí: ông Lê Vũ P phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Vũ P về việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Lê Vũ P, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: ấp A, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau với Công ty TNHH Một thành viên C1, thời gian làm việc từ tháng 01/2009 đến tháng 02/2011 bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: ông Lê Vũ P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0004750 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc lao động có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự (5);
- Lưu: hồ sơ, 9.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Hiền**